

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **146/2021/HS-ST**
Ngày: 28 – 9 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT – TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lục Kim Thanh
2. Ông Nguyễn Thanh Phú

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 09 năm 2021, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 159/2021/TLST - HS ngày 16 tháng 8 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 155/2021/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Hoàng Trọng D; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1978, tại Lâm Đồng; Hộ khẩu thường trú: Thôn 7, xã N, huyện Đ, tỉnh Đ; Chỗ ở: Khu phố 5, phường L, quận T, thành phố H; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 05/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha: Hoàng Văn N, sinh năm: 1954; Mẹ: Nguyễn Thị L (đã chết); Bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có 04 anh chị em và chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát từ ngày 31/12/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 ngày 31/12/2020, Hoàng Trọng D, sinh năm: 1978, cư trú tại Khu phố 5, phường L, quận T, thành phố H, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu

Furture, màu xanh, biển số 65F9 – 4698 từ khu vực Tân Vạn thuộc tỉnh Đồng Nai, đi đến cầu Đồng Nai. Tại đây D sử dụng điện thoại Nokia, màu đen sim số 0909.066.397 của mình gọi cho “D1 nhỏ” (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 800.000đ ma túy đá, “D1 nhỏ” đồng ý bán cho D. Khoảng 15 phút sau, “D1 nhỏ” điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu xanh (không rõ biển số) chạy đến đưa cho D một túi nilong miệng kéo dính bên trong có chứa 07 gói nilong hàn kín chứa tinh thể màu trắng (D khai nhận là ma túy đá), D đưa cho “D1 nhỏ” 800.000đ. Ngoài số ma túy D mua, “D1 nhỏ” còn cho thêm D 01 dụng cụ sử dụng ma túy bên trong nỏ có ít ma túy đá. Sau đó, D cầm bọc ma túy bỏ vào nón bảo hiểm của D đang đội trên đầu có quần băng keo hai mặt dán vào nón, còn ống thủy tinh để bên trong lớp khẩu trang y tế màu xám bỏ trong túi áo khoác D đang mặc. Sau đó D điều khiển xe mô tô biển số 65F9 – 4698 về phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để thuê phòng trọ nhưng chưa thuê trọ. Đến khoảng 22h cùng ngày, D điều khiển xe mô tô biển số 65F9 – 4698 từ thành phố Thuận An đến địa bàn An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương để gặp người em tên Tuấn (không rõ nhân thân, lai lịch) lấy quần áo do trước đó có thuê trọ cùng Tuấn. Đến khoảng 23h15 phút cùng ngày, D điều khiển xe 65F9 – 4698 đến ngã tư ấp Phú Thứ, xã Phú An, thị xã Bến Cát thì bị lực lượng công an bắt quả tang thu giữ 01 bọc nilong miệng kéo dính bên trong bọc có 07 gói nilong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 đoạn ống thủy tinh; 01 xe mô tô biển số 65F9 – 4698; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen gắn sim số 0909.066.397.

Kết luận giám định số: 827/MT-PC09 ngày 06/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng, gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng: 0,4908gam (M1); 0,7731gam (M2), loại Methamphetamine.

Xe mô tô biển số 65F9 – 4698, số khung RLDHCH3PD6A0K5658, số máy VLFPD1P52FMH35A1K5658, qua tra cứu xác định:

+ Biển số xe 65F9 – 4698 được cấp cho xe mô tô nhãn hiệu QUICKNEWWAVE, có số khung LWXCHL00004011; số máy LC150FMG01062937 do ông Nguyễn Văn Hiền, sinh năm 1971; HKTT: Khu vực Thới Phong A, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ là chủ xe. Khoảng năm 2010 ông Hiền đã bán cho người tên Thanh (không rõ lai lịch) với giá 10.000.000đ. Việc mua bán không làm hợp đồng cũng như thủ tục sang tên nên không có thông tin của người mua xe.

+ Xe mô tô số khung RLDHCH3PD6A0K5658, số máy VLFPD1P52FMH35A1K5658, cơ quan Cảnh sát điều tra đã tra cứu, xác minh nhưng không tìm được kết quả. Ngày 20/01/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát có công văn số 50 đề nghị báo Tuổi Trẻ phối hợp đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa ai đến nhận.

Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến gì đối với Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương và thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ ma túy như biên bản bắt quả tang đã thể hiện.

Tại Bản cáo trạng số 159/CT – VKS - BC ngày 14 tháng 8 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hoàng Trọng D, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng số 159/CT – VKS - BC ngày 14 tháng 8 năm 2021 đã truy tố, không có ý kiến gì đối với tội danh, hình phạt Viện Kiểm sát đề xuất.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình, làm lại cuộc sống.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đồng thời, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Trọng D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

[2.1] Vào khoảng 23 giờ 15 phút ngày 31/12/2020, tại ngã tư ấp Phú Thứ, xã Phú An, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, lực lượng công an thị xã Bến Cát bắt quả tang Hoàng Trọng D đã có hành vi cất giấu 07 (bảy) gói ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 1,2639g (M1 + M2) nhằm mục đích để sử dụng.

[2.2] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi tàng trữ ma túy với khối lượng được giám định là 1,2639g, loại Methamphetamin nhằm mục đích sử dụng, điều đó cho thấy lỗi cố ý trong hành vi phạm tội của bị cáo. Từ những nhận định nêu trên đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vì vậy, Cáo trạng số 159/CT-VKS – BC ngày 14/8/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi bị cáo thực hiện thì thấy: Hành vi bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của bản thân chính bị cáo và những người xung quanh, đồng thời gây ra cho xã hội những thiệt hại phi vật chất không thể cân đo, đong đếm được và còn là nguyên nhân của các loại tội phạm khác, đe dọa nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo đã đi ngược lại với mọi hoạt động của các cơ quan bảo vệ pháp luật, với chủ trương, chính sách của Nhà nước về ngăn chặn, đẩy lùi, xoá bỏ tệ nạn ma túy trong nhân dân. Vì vậy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo chấp hành nghiêm pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo không có nghề nghiệp, công việc ổn định, nghiện ma túy. Đây là những đặc điểm mà Hội đồng xét xử cần xem xét, đánh giá để có một hình phạt đúng quy định.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về vật chứng: 01 đoạn ống thủy tinh, 01 sim số 0909066397 và trọng lượng ma túy còn lại sau giám định là 0,9268g Methamphetamine cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen là phương tiện D dùng liên lạc để mua ma túy nên cần tịch thu Sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại các Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với xe mô tô có số khung RLDHCH3PD6A0K5658, số máy VLFPD1P52FMH35A1K5658 đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, đến nay chưa có người nhận. Đây là phương tiện bị cáo lưu thông mua ma túy do đó cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với biển số xe có biển số kiểm soát 65F9 – 4698 được cấp cho xe mô tô nhãn hiệu QUICKNEW WAVE, có số khung LWXCHL00004011; số máy LC150FMG01062937 hiện không xác định được ai là chủ sở hữu của biển số xe nêu trên do đó cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[08] Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Trọng D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 12 năm 2020.

2. Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 biển số xe có biển số kiểm soát 65F9 – 4698; 01 đoạn ống thủy tinh; 01 sim số 0909066397; 01 bì thư dán kín số 827/MT - PC09 được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa 0,9268gam Methamphetamine.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (model 101, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được); 01 xe mô tô có số khung RLDHCH3PD6A0K5658, số máy VLFPD1P52FMH35A1K5658.

(Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/6/2021 giữa Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bến Cát).

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Trọng D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND T. Bình Dương;
- VKSND T. Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Bị cáo;
- Lưu H.s; AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Nga